

Bản án số: 82 /2026/HS-ST
Ngày: 03-8 -2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐT**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Vạn Thế và ông Nguyễn Chí Công
 - **Thư ký phiên tòa:** ông **Đình Văn Thông** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – ĐT.
 - **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – ĐT tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Minh Thái – Kiểm sát viên
- Ngày 03 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – ĐT, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2026 đối với:
- **Họ và tên: Nguyễn Hoài N**, sinh năm 2001, tại tỉnh ĐT
 - **Nơi cư trú:** 387A/6, ấp TM, xã LV, tỉnh ĐT.
 - **Quốc tịch:** Việt N; **Dân tộc:** Kinh; **giới tính:** N; **Tôn giáo:** Không có.
 - **Nghề nghiệp:** Lao động tự do; **Trình độ học vấn:** 06/12.
 - **Họ và tên cha:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1978.
 - **Họ và tên mẹ:** Phan Thị N, sinh năm 1979.
 - **Anh chị em ruột:** Có 02 người, bị cáo là người thứ 02.
 - **Vợ, con:** chưa có
 - **Tiền án, tiền sự:** Không có.
 - **Tạm giữ:** Từ ngày 13/01/2026 đến ngày 22/01/2026 được tại ngoại
 - **Tạm giam:** Không có.

- Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú .

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1998 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: 349/5, ấp TT, xã LV, tỉnh ĐT

2. Bà Phan Thị N, sinh năm 1979 (*có mặt*)

Nơi cư trú: 387A/6, ấp TM, xã LV, tỉnh ĐT

3. Anh Bùi Tấn L, sinh năm 1987 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: 205, ấp TK, xã LV, tỉnh ĐT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/01/2026, Nguyễn Hoài N điều khiển xe mô tô biển số 66L3-9275 đến khu vực chân cầu Cán Cờ thuộc xã HL, tỉnh ĐT để mua ma túy về sử dụng.

Tại đây, N mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 01 bịch ma túy với giá 350.000 đồng. Sau khi mua ma túy, N cất giấu bên trong khẩu trang y tế màu trắng, bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về.

Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe mô tô đến đoạn đường trước chợ Rạch Miễu thuộc ấp TT, xã LV, tỉnh ĐT thì bị Tổ tuần tra Công an xã Lai Vung ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, N lấy khẩu trang có chứa ma túy từ túi áo khoác bên trái ném xuống mặt đường thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của Nguyễn Hoài N gồm:

- 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng được đặt bên trong 01 bịch nylon có nắp kẹp khác, được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, đầu còn lại được cắt nhọn;

- 01 cân tiểu ly điện tử màu đen;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POP 5 LTE mặt sau màu xanh;

- Số tiền 300.000 đồng;

- 01 xe mô tô biển số 66L3-9275;

- 01 khẩu trang y tế màu trắng bị rách;
- 01 áo khoác vải thun màu đen có dây kéo;
- 01 áo sơ mi N ngắn tay màu xanh, phía trước có đường sọc màu đỏ;
- 01 quần jean N màu xanh;
- 01 đôi dép N quai ngang màu đen có dòng chữ “UKS England”.

Ngoài ra còn thu giữ 02 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ việc được lưu trữ trong 02 đĩa DVD.

Tại Kết luận giám định số A93/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐT kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong bìch nylon gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng **2,331 gam**, loại Methamphetamine; hoàn trả mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,252 gam.

Kết quả giám định nước tiểu của Nguyễn Hoài N dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 66L3-9275 của bà Phan Thị N (mẹ ruột của Nguyễn Hoài N).

Bà Ngọt trình bày: Xe trên bà Ngọt mua của ông Bùi Tấn L với giá 3.000.000 đồng nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định. Đồng thời, bà Ngọt không biết việc Nguyễn Hoài N sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả xe trên cho bà Ngọt nhận lại xong, bà Ngọt không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 36B/CT-VKSKV7 ngày 29/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – ĐT đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hoài N** về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – ĐT trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

* Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với mức án tù **đến 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.**

*** Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.**

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, **xin giảm nhẹ hình phạt.**

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận giám định số A93/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐT, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 12/01/2026, tại đoạn đường trước chợ Rạch Miễu thuộc ấp TT, xã LV, tỉnh ĐT, Nguyễn Hoài N có hành vi cất giữ, tàng trữ trái 01 bịch ma túy có khối lượng **2,331 gam**, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bị cáo là người đã thành niên nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần, ... là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để phụ giúp gia đình và làm người công dân tốt. Thế nhưng, với lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện. Bị cáo đã có hành

vi tàng trữ **2,331 gam**, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.*

[5] *Về tình tiết tăng nặng: Không có.*

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự: Không có.*

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,252 gam được niêm phong lại trong túi niêm phong;

+ 01 khâu trang màu trắng bị rách;

+ 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, đầu còn lại được cắt nhọn;

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu đen;

+ 01 áo khoác vải thun màu đen có dây kéo;

- + 01 áo sơ mi N ngắn tay màu xanh, phía trước có đường sọc màu đỏ;
- + 01 quần jean N màu xanh và 01 đôi dép N quai ngang màu đen có dòng chữ “UKS England”

Là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

- Tiếp tục quản lý:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POP 5 LTE mặt sau màu xanh.
- + Số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Hoài N để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Hoài N.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Hoài N, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Hoài N do N chưa có quyết định lý sau cai nghiện nên không xem xét hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N.

Đối với Nguyễn Thanh T quá trình điều tra không có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoàng N nên không xem xét xử lý. Tuy nhiên, qua giám định trong nước tiểu của T có tìm thấy chất ma túy, Cơ quan điều tra có văn bản đề nghị UBND nơi T cư trú xem xét hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T nên không xem xét xử lý trong vụ án này .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoài N** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoài N** mức án **04 năm tù (Bốn năm tù)**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù (Được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 13/01/2026 đến ngày 22/01/2026).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,252 gam được niêm phong lại trong túi niêm phong;

+ 01 khẩu trang màu trắng bị rách;

+ 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, đầu còn lại được cắt nhọn;

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu đen;

+ 01 áo khoác vải thun màu đen có dây kéo;

+ 01 áo sơ mi N ngắn tay màu xanh, phía trước có đường sọc màu đỏ;

+ 01 quần jean N màu xanh và 01 đôi dép N quai ngang màu đen có dòng chữ “UKS England”

Là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

- Tiếp tục quản lý:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO POP 5 LTE mặt sau màu xanh.

+ Số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Hoài N để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án:

+ 02 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Hoài N.

(Hiện vật chứng nêu trên do Cơ quan Điều tra Công an tỉnh ĐT đang quản lý).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Nguyễn Hoài N** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh ĐT.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND khu vực 7 – ĐT; (2b)
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ĐT; (1b)
- THADS tỉnh ĐT; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Bị cáo, người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ. (1b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bé Mười

